

*Anh em sẽ được phong phú trong mọi sự
để làm mọi việc từ thiện;
đề qua chúng ta, người ta sẽ cảm tạ Đức Chúa Trời.*

II Cô-rinh-tô 9:11 (BHD)

*You will be made rich in every way
so that you can be generous on every occasion,
and through us your generosity will result in thanksgiving to God*

II Corinthians 9:11 (NIV)

Địa chỉ liên lạc

Văn phòng Ủy ban Y tế - Xã hội Tổng Liên hội
Hội Thánh Tin Lành Việt Nam (Miền Nam) - Cơ sở II
633, đường 3/2, phường 8, quận 10, Tp.HCM, VN
Tel: (84.8) 3957 5253

Website: htlvn.org/ubytXH/

Email: somedco@gmail.com

MS. Nguyễn Văn Ngọc (Trưởng ban): 0918 052 484

BS. Trần Văn Thanh (Phó ban): 0919 040 102

BS. Lê Hoàng Sơn (Phó ban): 0913 683 353

BS. Phạm Thị Hồng Hà (Thủ quỹ): 0933 937 300

Contact us

Socio-Medical Committee Office

The Evangelical Church of Vietnam (South) – Installation No.2.

633, 3/2 Street, Ward 8, District 10, HoChiMinh City, Vietnam

Tel: (84.8) 3957 5253,

Website: htlvn.org/ubytXH/

Email: somedco@gmail.com

Rev. Mr. Ngọc, Nguyen Van (Pastor in charge): 0918 052 484

Mr. Thanh, Tran Van, MD (Deputy): 0919 040 102

Mr. Son, Le Hoang, MD (Deputy): 0913 683 353

Miss Ha, Pham Thi Hong, MD (Cashier): 0933 937 300



CÁC DỰ ÁN TỪ THIỆN

CHARITY PROJECTS
2016 – 2020



HỘI THÁNH TIN LÀNH VIỆT NAM (MIỀN NAM)

Tổng Liên hội

Ủy ban Y tế - Xã hội

THE EVANGELICAL CHURCH OF VIETNAM (SOUTH)

General Office

Socio-Medical Committee (SOMEDCO)

Chúng tôi hoạt động ở đâu?

Mỗi năm UB tập trung các dự án vào một số tỉnh và khu vực dựa theo nhu cầu thiết thực nhất. Tùy theo nguồn lực có được và mong muốn của ân nhân mà có loại hình dự án với qui mô khác nhau. Ưu tiên cho các tỉnh hay khu vực đã có Ban Y tế Xã hội của Hội Thánh cấp tỉnh, thành và chi hội.

Kinh phí của chúng tôi đến từ đâu?

Kinh phí của UB chủ yếu đến từ Ban Trị sự Tổng liên hội, các Hội Thánh, hội đoàn và ân nhân các nơi.

UB cũng mong muốn chính các Hội Thánh địa phương vừa thụ hưởng sự trợ giúp vừa vận động sự góp của tín hữu của Hội Thánh và cộng đồng địa phương tham gia vào dự án tại địa phương mình.

Cách chúng tôi hoạt động ra sao? *How We Do?*

1. Các hoạt động chủ yếu theo hình thức dự án.
2. Sau khi lập dự án, UB gửi thông tin và lời kêu gọi đi các nơi.
3. Khi nhận được sự đáp ứng, UB phối hợp với các Hội Thánh địa phương để tổ chức triển khai.
4. UB cũng sẵn sàng tạo điều kiện để nhà tài trợ cử đoàn công tác tham gia dự án và kiểm tra tận nơi dự án được thực hiện.

How We Select Project Sites?

Every year, SOMEDCO concentrates its projected operations in a few chosen provinces on a need-based basis. Depending on benefactors' specific wishes and available resources, there are projects of various types and scopes. Priority is given to provinces or areas which have existing Socio-Medical Committees/task forces at the provincial, city and local church levels.

Where Comes Our Budget?

Our expenditure mostly from General Office, local churches, donors and sponsor groups.

SOMEDCO also expects the local churches at the project site not only to receive the benefits that comes with a project but also to mobilize in-person and/or in-kind contributions from church members and community fellows in the actual implementation of the project.

How We Do?

1. *Our activities are project-based operation.*
2. *After formulating projects, we send out information and appeals for the contribution.*
3. *As response comes in, we coordinates with local churches for an action plan.*
4. *We are also prepared to facilitate on-site, in-person participation and quality control from sponsor and donor groups who could do so.*

Chúng tôi là ai?

Ủy ban Y tế-Xã hội Tổng Liên hội (UB) là bộ phận trực thuộc Ban Trị sự Tổng Liên hội, Hội Thánh Tin Lành Việt Nam (Miền Nam), có Mục sư đặc trách, Ban Điều hành, các Cộng tác viên Ủy ban và Cộng tác viên Dự án.

Who We Are?

Socio-Medical Committee (SOMEDCO) is a unit of General Office of The Evangelical Church of Vietnam (South), operated by one pastor in charge, an executive group, consultant group and collaborators.

Sứ mệnh của chúng tôi là gì?

Ủy Ban Y Tế Xã Hội là một đối tác trong nước của Hội Thánh địa phương nơi mang sứ mệnh noi gương Đấng Cứu Thế Giê-xu Christ làm việc với người nghèo và người dễ bị tổn thương để làm biến đổi và mang lời chứng về Tin Lành của Nước Đức Chúa Trời cho họ.

Chúng tôi theo đuổi sứ mệnh này thông qua sự cam kết toàn diện để:

Phát triển biến đổi dựa vào cộng đồng và bền vững, tập trung vào nhu cầu thực tế.

Cứu trợ khẩn cấp giúp người bị ảnh hưởng bởi thiên tai.

Bệnh vực công lý để tìm kiếm bảo vệ cho người nghèo mà chúng tôi đang làm việc cùng.

Đối tác với Hội Thánh địa phương để góp phần biến đổi về thuộc linh và xã hội.

Nâng cao nhận thức dẫn đến sự hiểu biết, biết ban cho, dự phần, và cầu nguyện.

Làm chứng nhân cho Chúa Giê-xu bằng đời sống, việc làm, lời nói khuyến khích mọi người đáp ứng với Phúc Âm.

What is Our Mission?

Socio-Medical Committee is a domestic partner of local church where its mission is to follow Savior Jesus Christ in working with the poor and the vulnerable people to promote transformation and bear witness about the Good News of the Kingdom of God to them.

We pursue this mission through the holistic commitment to:

Transformational development that is community-based and sustainable, focused on the actual needs

Emergency relief that assists people afflicted by disaster.

Upholding justice that seeks to defend the poor whom we work.

Partnerships with local church to contribute to spiritual and social transformation.

Public awareness that leads to informed understanding, giving, involvement, and prayer.

Witness to Jesus Christ by life, deed, and word that encourage people to respond to the Gospel.

Chúng tôi hoạt động theo nguyên tắc nào

1. Ưu tiên cho người nghèo nhất.
2. Giúp cả tín hữu lẫn đồng bào.
3. “Cần câu hơn con cá”: Chú trọng trợ giúp để tự lập và phát triển.
4. Mời gọi cộng đồng tham gia vào dự án.
5. Hội Thánh địa phương là nơi trực tiếp thực hiện dự án.
6. Tất cả vì sự vinh hiển danh Chúa.

What Are Our Principles?

1. *Most needy cases first.*
2. *Serving both believers and non-believers.*
3. *Emphasizing self-reliance: “Giving fishing rods preferred to giving fish”.*
4. *Encouraging grassroots contribution to projects.*
5. *Local churches directly implement projects.*
6. *All for glorifying God*

01

XÂY NHÀ CHO NGƯỜI NGHÈO

Housing for the Poors



Khu vực: Nhiều tỉnh.

Kinh phí: 33.000.000 đồng mỗi căn ^(*).

Nhiều gia đình tín hữu và đồng bào vùng sâu, vùng xa đang phải sống trong những căn nhà dột nát làm bằng lá, tre, nứa, bạt nhựa... không đủ che mưa tránh gió.

Nội dung dự án: Trợ giúp một phần hay toàn phần tùy tình hình cho gia đình nghèo xây lại nhà bằng vật liệu bền vững hơn: tường gạch, mái tôn, nền láng xi-măng hay lát gạch, diện tích 25 - 30 m².

Coverage: Provinces.

Cost: \$US 1,500 per house ^(*).

Many Christian and non-Christian families in remote areas live in dilapidated and makeshift houses made of earth, bamboo, thatch or canvas, which offer scant protection from the elements.

Project description: Partly or fully providing funds to poor families, depending on family circumstances, to build a basic living house made of sturdier materials: brick (walls), corrugated tole (roof), cement or tile (floor). Each unit is between 25 - 30 m².

^(*) Tỷ giá: 22.000 đồng/USD - Exchange Rate: \$US 1 = 22,000 VND



02

TỦ THUỐC CHO NGƯỜI NGHÈO

Medicine cabinets for the poor



Khu vực: Vùng sâu, vùng xa.

Kinh phí: 7.700.000 đồng/tủ, một năm.

Ở vùng cách xa các cơ sở y tế, giao thông không thuận lợi, nhất là vào mùa mưa bão, nếu không giải quyết kịp thời, các bệnh thông thường sẽ trở thành trầm trọng khó chữa. Hơn nữa, việc đến cơ sở y tế để được điều trị rất tốn kém, vượt quá khả năng chi trả của người nghèo. Mỗi tủ, chủ yếu các thuốc thông thường, có khả năng phục vụ miễn phí trung bình mỗi năm 500 người bệnh trong Hội Thánh cũng như người nghèo trong cộng đồng xung quanh.

Nội dung dự án:

- Tập huấn tín hữu tình nguyện do Hội Thánh cử về cách quản lý, sử dụng tủ thuốc và các thao tác sơ cấp cứu.
- Trang bị tủ thuốc và dụng cụ y tế cơ bản.
- UB YTXH cung cấp thuốc hàng quý trong 1 năm.
- Sau 1 năm, Hội Thánh địa phương tự duy trì hoạt động của tủ thuốc.

Coverage: *Remote, under-serviced areas.*

Cost: *\$US 350 per cabinet, one year.*

In areas cut off from public health facilities due to lack of transportation, common illnesses quickly become serious, especially during the rainy season. Even when they could come to a clinic, the cost of treatment often exceeds their financial capability. A cabinet with common medicine can serve about 500 poor patients yearly, both Christians and non-Christians in the surrounding community.

Project description:

- *Training local Christian volunteers nominated by the local church to manage the administration of medicine and first-aid.*
- *Furnishing cabinets and basic medical tools.*
- *Somedco supplies common medicines quarterly the first year.*
- *After one year, the local church assumes responsibility for maintaining the medicine supply for the project.*



05

NUỚC SẠCH

Clean water



Khu vực: Nhiều tỉnh.

Kinh phí (tùy khu vực): Một giếng nước: 5.000.000 - 35.000.000 đồng.

Một hệ thống lọc nước: 22.000.000 đồng.

Một bộ lọc Sawyer: 1.500.000 đồng.

Một bể chứa: 5.000.000 - 7.000.000 đồng.

Nhiều vùng dân cư ở miền Đông, miền Trung thiếu nước trầm trọng vào mùa khô. Nhiều khu vực ở đồng bằng sông Cửu Long nước sinh hoạt lại ô nhiễm trầm trọng.

Nội dung dự án:

- Khảo sát chất lượng và nhu cầu sử dụng nước phải thực hiện trước.
- Tùy từng khu vực, trợ giúp mỗi cụm dân cư 10 – 15 gia đình làm giếng khoan hay giếng đào; hoặc
- Cấp kinh phí và tư vấn xây dựng hệ thống lọc nước đạt tiêu chuẩn nước ăn uống cho mỗi cụm dân cư 30 – 40 gia đình; hoặc
- Cấp cho mỗi gia đình một bộ lọc Sawyer hay bể chứa nước, đặc biệt cho các vùng thường bị lũ lụt hay vùng phải dùng nước kênh rạch ô nhiễm.

Coverage: Provinces

Cost (depending on regions): One well: \$US 227 - 1,591.

One filter system: \$US 1,000.

One Sawyer filter: \$US 68.

One water tank: \$US 227 - 318.

Many populated areas in eastern and central of Vietnam suffer from an insufficient water supply during the dry season. In many parts of the Mekong Delta, water for use is taken from polluted sources.

Project description:

- Surveying the water quality and the need are prerequisite to start this project.
- Depending on the areas, providing funds (and guidance) to either:
 - . drill/dig a well (capable of serving a group of 10-15 households); or
 - . build a filter system (capable of serving a group of 30-40 households); or
 - . obtain a Sawyer filter or water tank (single household capability), especially used in oft-flooded areas or polluted canals.



06

NHÀ VỆ SINH

Latrines



Khu vực: Nhiều tỉnh.

Kinh phí: 1.650.000 đồng mỗi nhà vệ sinh.

Nhiều khu vực dân cư chưa có thói quen dùng nhà vệ sinh. Tất cả chất thải đều tuôn ra ruộng vườn, đồng trống, sông, suối... tạo điều kiện cho các bệnh truyền nhiễm lây lan.

Nội dung dự án: Hỗ trợ kinh phí làm nhà vệ sinh tự hoại. Tạo ý thức và thói quen cách sử dụng nhà vệ sinh.

Coverage: Provinces.

Cost: \$US 75 per unit.

Certain populations do not use toilets. All human waste enters nearby fields, rivers or springs, turning these into sources of contagious diseases.

Project description: *Financing the building of toilets. Raising awareness and habit of using toilets.*



12

TÍN DỤNG NHỎ

Micro-credit



Khu vực: Nhiều nơi.

Kinh phí: 5.000.000 - 10.000.000 đồng/ gia đình.

Nhiều gia đình phải vay nóng với lãi suất rất cao, có khi đến 20-30%/ tháng để làm ăn. Hậu quả là nợ nần càng chồng chất, đời sống càng khó nghèo, đôi khi phải gán nhà đất để trả nợ. Trong khi đó chỉ cần vài triệu đồng là đã có thể tạo được việc làm. Nhiều gia đình nghèo khi có tiền lại không biết cách tiêu dùng và tiết kiệm.

Nội dung dự án: Cho mượn vốn làm kinh tế nhỏ như chăn nuôi, trồng trọt, buôn bán nhỏ, mua phương tiện hành nghề,... và hướng dẫn thực hành tiết kiệm. Vốn được hoàn trả sau hai năm không tính lãi.

Coverage: Various locations

Cost: \$US 227 - 454 per family.

Many families have to borrow money to start business at a cutthroat rate up to 20-30% per month. As a result, they are in bad debt, more difficult, sometimes have to hold house and land in pledge to pay their debt. Meanwhile a few million dong and guidance of management is all they need to start a business to provide for the whole family. Many poor families do not know how to spend and save when they own some of money.

Project description: Lending seed money to start small businesses such as cattle-breeding, farming, small enterprise, buy tools for businesses,... and guide to practice saving. This loan will be returned after 2 years without interest.



13

MỤC VỤ TOÀN DIỆN

Holistic Ministry



Khu vực: Vùng sâu, vùng xa

Kinh phí: Tùy theo nhu cầu và nguồn lực sẵn có trong cộng đồng.

Phần lớn cộng đồng nghèo khó tại Việt Nam không chỉ đơn thuần là thiếu tiền hay của cải vật chất mà là thiếu kỹ năng quản lý chúng. Để giải quyết khó nghèo cần có một giải pháp toàn diện nhằm không chỉ phục hòa mối quan hệ với Đấng Tạo Hóa mà còn phục hòa mối quan hệ với chính mình, với người khác trong cộng đồng và với môi trường thiên nhiên mà họ đang sinh sống. UB YTXH chuẩn bị một chương trình huấn luyện dài hạn dành cho các nhân sự cốt yếu trong cộng đồng gồm hàng loạt bài học về sức khỏe cộng đồng, vệ sinh môi trường, phát triển kinh tế gia đình, chăn nuôi, trồng trọt, giáo dục con cái, đạo đức Cơ Đốc, các bài học về phát triển, và các bài học Kinh Thánh giúp nhận biết Đức Chúa Trời và trách nhiệm của mỗi Cơ Đốc nhân trong vai trò quản trị như đã được Chúa giao phó. Song song với hàng loạt bài học trên là các bài học thực tiễn về quản lý, đánh giá, và nhận biết nhu cầu; lập và thực hiện dự án. Nguồn thực hiện các dự án có thể được vận động riêng hoặc trích từ các dự án sẵn có của UB YTXH. Chúng tôi rất cần những tình nguyện viên yêu thích và có khả năng huấn luyện về phát triển tham gia với Ủy Ban trong nhóm Huấn Luyện.

Coverage: Remote areas

Cost: Depending on needs and available resources in the communities

Most poor communities in Vietnam are not merely a lack of money or materials, but lack of stewardship. To address poverty, we need a comprehensive solution to not only reconcile relationship of the poor with the Creator but also with himself, with others in the community and with the natural environment in which they are living. SOMEDCO prepares a long-term training programs for key persons in the community including lesson series on public health, sanitation, family economic development, animal husbandry, farming, education of children, Christian ethics, lessons of development, and Bible lessons to help identifying God and the responsibility of every Christian in the stewardship role just as the Lord entrusts. In parallel with these lesson series, there are on the practical lessons in management, assessment, identifying of needs; preparation and implementation of projects. Source for these projects may be raised separately or taken from existing projects of SOMEDCO. We need favorite volunteers with good training skills to join the training team of SOMEDCO.



TÀI CHÁNH ĐÓNG GÓP XIN GỬI VỀ:

Tên tài khoản: HỘI THÁNH TIN LÀNH VIỆT NAM (MN)
Số tài khoản: 007 100 495 4044 (VND)
007 137 495 4128 (ngoại tệ)
Ngân hàng: Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam,
Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh
Địa chỉ: 132 Hàm Nghi, Quận 1, Tp.HCM, Việt Nam.
(Xin ghi tên dự án muốn đóng góp để UB gửi biên nhận và phân phối)

Financial support please send to:

Account Name: EVANGELICAL CHURCH OF VIETNAM (SOUTH)
Account Number: 007 137 495 4128
Swift Code: BFTV-VNVX007
CIF: 3736292
Bank: VIETCOMBANK - HOCHIMINH CITY
132 HAM NGHI Street, District 1,
HOCHIMINH City, VIETNAM

(Please specify purpose of donation(s) for proper record and allocation)